

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/TCDS-ST

Ngày 28 - 7 - 2022

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Đoàn Thị Diệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2022/TLST- TCDS ngày 22/03/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST- TCDS ngày 08 tháng 07 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

Địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank): Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền của ông D: Ông Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm Xử lý nợ Pháp lý (theo Văn bản Ủy quyền số 25/2020/UQ-CTHĐQT ngày 07/07/2020).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Tuấn A: Ông Phạm Việt H và ông Bùi Nguyên T, Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ, theo Văn bản Ủy quyền số 3461/2021/UQ-LCC-TTKHCNMB ngày 20/12/2021 và văn bản Ủy quyền số 921/2022/UQ-LCC-KHCNMB ngày 21/04/2022.

Địa chỉ: Tầng 7 Tòa nhà V, số 78 D, quận C, TP Hà Nội.

Bị đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1971

Địa chỉ: Xóm 7, N (nay là xóm H), xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên toà: Có mặt ông T; Vắng mặt bà L.

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Việt H, ông Bùi Nguyên T trình bày:

Bà Trần Thị L đã ký các Hợp đồng với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank); Cụ thể:

Hợp đồng cho vay số LN1803130552168 ngày 19/03/2018 bà Trần Thị L đã ký với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) vay tổng số tiền là: 191.000.000 đồng (*một trăm chín mươi một triệu đồng*); Thời hạn vay: 120 tháng; Lãi suất là 12%/năm, biên độ 5%/năm; Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh tạp hóa;

Khế ước nhận nợ số LN1803130552168 ngày 20/03/2018, bà Trần Thị L đã nhận giải ngân số tiền là 191.000.000 đồng; Thời hạn vay: 120 tháng, tính từ ngày tiếp theo ngày 20/3/2018; Lãi suất 12%/năm. Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh tạp hóa;

Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 30552168 ngày 19/03/2018: Tài sản bảo đảm (TSBD): Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số: 3168, tờ bản đồ số 4, địa chỉ: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, theo giấy chứng nhận QSD đất số CI 066594, sổ vào sổ cấp GCN: CS00336 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định cấp ngày 21/09/2017 mang tên bà Trần Thị L; Giá trị tài sản bảo đảm thời điểm phát vay: 319.000.000 VNĐ.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Trần Thị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với (VPBank) theo như cam kết trong hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ nêu trên. Kể từ ngày 15/12/2018 bà L không thực hiện việc trả nợ như cam kết trong hợp đồng, đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo khoản 1 Điều 17 của Hợp đồng cho vay ngày 19/3/2018 và bà L phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thoả thuận trong Hợp đồng.

Nay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) đề nghị Toà án nhân dân huyện Trực Ninh những yêu cầu cụ thể như sau:

- Buộc bà Trần Thị L phải trả cho VPBank số tiền tính đến ngày 28/07/2022 tổng là 290.347.152 đồng (trong đó nợ gốc là 147.067.166 đồng, nợ lãi phải trả là 119.348.588 đồng, tiền phạt chậm trả 23.931.398 đồng và toàn bộ lãi phát sinh kể từ ngày 29/07/2022 đến ngày thực trả theo đúng mức lãi suất thoả thuận trong Hợp đồng cho vay số LN1803130552168 ngày 19/03/2018.

- Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà bà Trần Thị L không trả nợ đầy đủ cho VPBank, VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại các tài sản đảm bảo để thu hồi khoản nợ cho VPBank, cụ thể là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 3168, tờ bản đồ số 4, địa chỉ: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, theo “Giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất” số CI 066594, sổ vào sổ cấp GCN: CS00336 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định cấp ngày 21/09/2017 đứng tên bà Trần Thị L.

- Trường hợp xử lý tài sản bảo đảm nói trên không đủ để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho VPBank, VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu/ sử dụng hợp pháp của bà Trần Thị L để thu hồi nợ cho VPbank.

Qua thu thập tại địa phương xã T cung cấp: Bà Trần Thị L hiện đang sinh sống trên thửa đất số 3168, tờ bản đồ số 4, địa chỉ: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, bà L có hộ khẩu thường trú tại xóm 7, N (nay là xóm H), xã T, hiện bà L đã ly hôn chồng, có 02 con cùng chung sống với bà. Địa phương đã giao Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án; Thông báo về phiên giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho bà L, nhưng bà vẫn cố tình không có mặt để làm việc với Tòa án. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất cho bà L theo quy định của BLTTDS.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa của Thẩm phán và HĐXX, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS. Đối với nguyên đơn; Từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 BLTTDS. Bị đơn: Bà Trần Thị L vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc và tại phiên tòa là chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 BLTTDS.

- Về nội dung: Căn cứ các Điều 463, Điều 466 BLDS, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019, điểm b khoản 4 Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của VPBank đối với bà Trần Thị L. Buộc bà Trần Thị L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền tính đến ngày 28/07/2022 tổng là 290.347.152 đồng (trong đó nợ gốc là 147.067.166 đồng, nợ lãi phải trả là 119.348.588 đồng, lãi chậm trả 23.931.398 đồng) và toàn bộ lãi phát sinh kể từ ngày 28/07/2022 đến ngày thực trả theo đúng mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà bà Trần Thị L không trả nợ đầy đủ cho VPBank, VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi khoản nợ cho VPBank, cụ thể là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 3168, tờ bản đồ số 4, địa chỉ: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, theo giấy chứng nhận QSD đất số CI 066594, số vào sổ cấp GCN: CS00336 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định cấp ngày 21/09/2017 mang tên bà Trần Thị L.

Trường hợp xử lý tài sản bảo đảm nói trên không đủ để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho VPBank, VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu/ sử dụng hợp pháp của bà Trần Thị L để thu hồi nợ cho VPBank.

Áp dụng Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH/14, đề nghị Tòa án tuyên án phí theo quy định.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn là bà Trần Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Trần Thị L.

[2] Về nội dung:

- Về Hợp đồng cho vay; Khế ước nhận nợ. HĐXX xét thấy; Việc ký hợp đồng giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) với bà Trần Thị L, các văn bản, điều khoản, phụ lục của hợp đồng đều thể hiện ý chí tự nguyện của các bên. Nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội; Hình thức của hợp đồng đảm bảo, đủ điều kiện theo quy định, nên hợp đồng cho vay số LN1803130552168 ngày 19/03/2018; Khế ước nhận nợ số LN1803130552168 ngày 20/03/2018 được ký kết giữa VPBank với bà Trần Thị L là hợp pháp, các bên đều phải có nghĩa vụ, thực hiện.

- Về quá trình thực hiện hợp đồng và thu hồi nợ:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Trần Thị L không thực hiện việc trả nợ theo như cam kết trong hợp đồng kiêm khế ước nhận nợ nêu trên. Qua xem bảng tính lãi của Ngân hàng đã thể hiện từ ngày 15/12/2018 bà L không thực hiện đầy đủ việc trả nợ theo như thỏa thuận trong Hợp đồng, đã vi phạm khoản 1 Điều 7 của hợp đồng cho vay ngày 19/3/2018.

- Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Hợp đồng cho vay; Khế ước nhận nợ; Hợp đồng thế chấp; Bảng tính lãi và gốc đến hết ngày 28/07/2022. Nay Ngân hàng VPBank yêu cầu bà Trần Thị L phải có trách nhiệm trả số tiền còn nợ VPBank, tính đến ngày 28/7/2022 gồm các khoản tiền cụ thể: Tiền gốc 147.067.166 đồng; Tiền lãi 119.348.588 đồng; tiền phạt 23.931.398 đồng. Tổng cộng là 290.347.152 đồng (*Hai trăm chín mươi triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn một trăm lăm hai đồng*) là có căn cứ chấp nhận. Buộc bà Trần Thị L có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VPBank, tổng số tiền là 290.347.152 đồng.

[3] Về xử lý tài sản thế chấp: Để đảm bảo cho các khoản vay của bà Trần Thị L tại ngân hàng VPBank, bà Trần Thị L đã tự nguyện thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 3168, tờ bản đồ số 4, địa chỉ: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, theo giấy chứng nhận QSD đất số CI 066594, số vào sổ cấp GCN: CS00336 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định cấp ngày 21/09/2017 mang tên bà Trần Thị L. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất. Đến nay, bà Trần Thị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, bà Trần Thị L không trả hoặc trả không đầy đủ khoản tiền gốc, tiền lãi nêu trên theo thỏa thuận trong hợp đồng thì ngân hàng VPBank được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi khoản nợ cho VPBank, cụ thể là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 3168, tờ bản đồ số 4, địa chỉ: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, theo giấy chứng nhận QSD đất số CI 066594, số vào sổ cấp GCN: CS00336 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định cấp ngày 21/09/2017 mang tên bà Trần Thị L.

Đại diện theo uỷ quyền của ngân hàng VPBank có đơn yêu cầu Tòa án thẩm định lại tài sản thế chấp nêu trên. Tòa án đã tiến hành thẩm định tài sản thế chấp cho thấy; tài sản thế chấp không có bất kỳ biến động, tranh chấp với các hộ liên kề từ khi ký kết hợp đồng thế chấp với ngân hàng VPBank đến nay. Chi phí thẩm định đã được giải quyết xong.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được hoàn trả lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 317, 318, 319, 463, 466 Bộ luật dân sự; khoản 16 Điều 4, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt VPBank) đối với Hợp đồng cho vay số LN1803130552168 ngày 19/3/2018; Khế ước nhận nợ số LN1803130552168 ngày 20/3/2018, giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt VPBank) và bà Trần Thị L.

Buộc bà Trần Thị L phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt VPBank) toàn bộ số tiền còn nợ của hợp đồng cho vay số LN1803130552168 ngày 19/3/2018; Khế ước nhận nợ số LN1803130552168 ngày 20/3/2018, tính đến ngày 28/7/2022, tổng số tiền là 290.347.152 đồng (*Hai trăm chín mươi triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn một trăm năm mươi hai đồng*), trong đó: Tiền gốc 147.067.166 đồng; Tiền lãi 119.348.588 đồng; tiền phạt chậm trả 23.931.398 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày Tòa án xét xử sơ thẩm (ngày 29/7/2022) bà Trần Thị L còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số LN1803130552168 ngày 19/3/2018; Khế ước nhận nợ số LN1803130552168 ngày 20/3/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc .

- Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà bà Trần Thị L không trả nợ đầy đủ cho VPBank, VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi khoản nợ cho VPBank, cụ thể là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 3168, tờ bản đồ số 4, địa chỉ: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, theo giấy chứng nhận QSD đất số CI 066594, số vào sổ cấp GCN: CS00336 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định cấp ngày 21/09/2017 mang tên bà Trần Thị L. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 30552168 ngày 19/3/2018.

Trường hợp phát mại tài sản thế chấp còn thừa thì VPBank trả lại cho bà Trần Thị L. Nếu tài sản phát mại không đủ để trả nợ thì bà Trần Thị L phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán hết toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) đến khi thi hành án xong.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị L phải nộp 14.517.358 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt VPBank) số tiền 6.800.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số 0001939 ngày 22/03/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt VPBank) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Trần Thị L có quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Thu